TÒA ÁN NHÂN DÂN **THNH PHỐ UÔNG BÍ** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 52/2023/QĐCNTTLH	*Uông Bí, ngày 11 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34, 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Bùi Văn H và chị Đoàn Thị H2;

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề 02/3/2023 về việc yêu cầu giải quyết tranh chấp ly hôn của anh Bùi Văn H;

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải lập ngày 24/3/2023 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

+ Người khởi kiện: anh Bùi Văn H, sinh năm 1985, thường trú tại khu Đ, phường Trưng Vương, tHnh phố Uông Bí;

+ Người bị kiện: chị Đoàn Thị H2, sinh năm 1987, thường trú tại khu Đ, phường Trưng Vương, tHnh phố Uông Bí;

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật Hòa giải, Đối thoại tại Tòa án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24/3/2023 có đủ điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, Đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 24/3/2023, cụ thể như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Văn H và chị Đoàn Thị H2.

1.2. Về con chung: Hai bên nhất trí giao con chung Bùi Quốc Khánh (sinh ngày 23/01/2017) và Bùi Quốc V (sinh ngày 27/5/2008) cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng và giao con chung Bùi Thanh V (sinh ngày 25/5/2010) cho chị H2 trực tiếp nuôi dưỡng đến khi tHnh niên (đủ 18 tuổi). Anh H và chị H2 không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau. Anh H và chị H2 có quyền và nghĩa vụ thăm nom chăm sóc giáo dục con chung mà mình không trực tiếp nuôi dưỡng theo quy định pháp luật.

1.3. Về tài sản chung: Hai bên tự thoả thuận giải quyết tài sản chung và không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự và được thi Hnh theo quy định của pháp luật về thi Hnh án dân sự.

Nơi nhận:
- Anh H, chị H2;
- VKSND Tp. Uông Bí;
- UBND p. Trưng Vương;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Trần Anh Đức